

**HƯỚNG DẪN**  
**Tuyển sinh Trung học cơ sở và Trung học phổ thông**  
**Năm học 2015 – 2016**

Căn cứ Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18/4/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Quy chế tuyển sinh Trung học cơ sở và tuyển sinh Trung học phổ thông; Quyết định số 49/QĐ-BGDĐT ngày 25/8/2008 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường Phổ thông dân tộc nội trú; Thông tư số 06/2012/TT-BGDĐT ngày 15/02/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường THPT chuyên; Thông tư số 12/2014/TT-BGDĐT ngày 18/4/2014 của Bộ GD&ĐT về việc sửa đổi, bổ sung Điều 23 và Điều 24 Quy chế tổ chức và hoạt động của trường THPT chuyên ban hành kèm theo Thông tư số 06/2012/TT-BGDĐT ngày 15/02/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Công văn số 1258/BGDĐT-GDTrH ngày 17/03/2015 của Bộ GD&ĐT về việc không thi tuyển sinh vào lớp 6;

Căn cứ Quyết định số 801/QĐ-UBND ngày 24/6/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hoà Bình Ban hành kế hoạch thời gian năm học 2014-2015 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Hoà Bình,

Căn cứ Công văn số 364/UBND-VX ngày 03/4/2015 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Hoà Bình về việc phê duyệt phương án tuyển sinh THPT và THCS năm học 2015-2016,

Sở GD&ĐT hướng dẫn công tác tuyển sinh Trung học cơ sở và Trung học phổ thông năm học 2015 - 2016 như sau:

**A. TUYỂN SINH TRUNG HỌC CƠ SỞ (THCS)**

**I. Tuyển sinh vào lớp 6 THCS**

**1. Phương thức tuyển sinh:** Thực hiện theo phương thức xét tuyển.

**2. Đối tượng tuyển sinh, điều kiện dự tuyển, tuổi của học sinh:**

- Đối tượng tuyển sinh, điều kiện dự tuyển:

+ Học sinh đã hoàn thành chương trình Tiểu học.

+ Có hộ khẩu tại tỉnh Hoà Bình.

- Tuổi của học sinh: Thực hiện theo Điều 37, Điều lệ trường Trung học cơ sở, trường Trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học Ban hành kèm theo Thông tư số 12/2011/TT-BGDĐT ngày 28/3/2011 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

### **3. Hồ sơ tuyển sinh**

- Bản sao giấy khai sinh hợp lệ.
- Học bạ cấp Tiểu học.

### **4. Phương án tổ chức**

- Để thuận tiện cho việc xét tuyển, Sở GD&ĐT yêu cầu các Phòng Giáo dục và Đào tạo quy định túi hồ sơ, phiếu đăng ký dự tuyển, chịu trách nhiệm hướng dẫn và ra Quyết định thành lập các Hội đồng tuyển sinh cho các trường THCS, PTCS thuộc địa bàn của phòng quản lý.

- Trường THCS và THPT Ngọc Sơn thực hiện việc tuyển sinh vào lớp 6 theo quy định sau:

+ Kế hoạch tuyển sinh năm học 2015-2016 theo chỉ tiêu được Sở GD&ĐT giao.

+ Hồ sơ tuyển sinh: Thực hiện theo quy định của phòng GD&ĐT huyện Lạc Sơn.

+ Sở GD&ĐT sẽ ra quyết định thành lập Hội đồng tuyển sinh và duyệt kết quả tuyển sinh vào lớp 6 của trường THCS và THPT Ngọc Sơn.

- Nhiệm vụ của Hội đồng tuyển sinh:

+ Kiểm tra hồ sơ tuyển sinh của người học.

+ Xét tuyển và lập biên bản xét tuyển, danh sách người học trúng tuyển.

+ Báo cáo kết quả tuyển sinh với Phòng Giáo dục và Đào tạo.

- Các Phòng Giáo dục và Đào tạo, trường THCS và THPT Ngọc Sơn duyệt danh sách trúng tuyển và báo cáo kết quả về Phòng GDTrH -Sở GD&ĐT (theo **mẫu M1**).

- Thời gian hoàn thành công tác tuyển sinh: **Trước ngày 30/7/2015**

## **II. Tuyển sinh vào các trường Phổ thông dân tộc nội trú THCS**

**1) Phương thức tuyển sinh:** Thực hiện theo phương thức xét tuyển.

**2) Đối tượng tuyển sinh:**

- Thanh niên, thiếu niên là con em các dân tộc thiểu số có hộ khẩu tại các xã khó khăn của tỉnh Hòa Bình theo Quyết định số 1049/QĐ-TTg ngày 26/6/2014 của Thủ tướng Chính phủ về Ban hành danh mục các đơn vị hành chính thuộc vùng khó khăn (Thay thế Quyết định số 30/2007/QĐ-TTg ngày 05/3/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành danh mục các đơn vị hành chính thuộc vùng khó khăn) và các văn bản quy định hiện hành.

- Tuyển không quá 5% trong tổng chỉ tiêu được giao là con em dân tộc Kinh định cư lâu dài ở các xã đặc biệt khó khăn của tỉnh Hòa Bình theo các văn bản quy định hiện hành.

Sở GD&ĐT sẽ có công văn hướng dẫn cụ thể, chi tiết công tác tuyển sinh vào các trường Phổ thông dân tộc nội trú THCS năm học 2015-2016.

## **B. TUYỂN SINH TRUNG HỌC PHỔ THÔNG**

Kỳ thi tuyển sinh trung học phổ thông năm học 2015-2016 sẽ được tổ chức thành 02 đợt:

- Đợt I: Tổ chức thi vào trường THPT chuyên Hoàng Văn Thụ.

- Đợt II: Tuyển sinh vào các trường THPT trong toàn tỉnh và Trường phổ thông Dân tộc nội trú THPT tỉnh Hòa Bình

### **I. TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT CHUYÊN HOÀNG VĂN THỤ.**

#### **1. Chỉ tiêu tuyển sinh:**

- Tuyển 12 lớp chuyên, gồm các môn chuyên: *Toán, Vật Lí, Hoá Học, Sinh Học, Tin Học, Ngữ văn, Địa lý, Lịch sử, tiếng Anh, tiếng Nga, tiếng Pháp, tiếng Trung Quốc.*

- Tuyển sinh lớp không chuyên.

Số lượng tuyển theo chỉ tiêu UBND tỉnh giao năm học 2015-2016.

#### **2. Phương thức tuyển sinh:**

Việc tổ chức tuyển sinh được tiến hành theo hai vòng:

- Vòng 1: Tổ chức sơ tuyển đối với những học sinh có hồ sơ dự tuyển hợp lệ và đủ điều kiện dự tuyển theo quy định.

- Vòng 2: Tổ chức thi tuyển đối với những học sinh đã qua sơ tuyển ở vòng 1.

#### **3. Địa bàn tuyển sinh:**

Trường THPT chuyên Hoàng Văn Thụ chỉ tuyển học sinh có hộ khẩu thường trú và tốt nghiệp THCS năm học 2014-2015 tại tỉnh Hòa Bình (*Các trường hợp khác phải được sự đồng ý của Sở GD&ĐT*)

#### **4. Điều kiện dự tuyển:**

Học sinh được tham gia dự tuyển vào trường THPT chuyên Hoàng Văn Thụ phải thuộc địa bàn tuyển sinh; trong độ tuổi theo quy định tại Điều 37, Điều lệ trường Trung học cơ sở, trường Trung học phổ thông và trường Phổ thông có nhiều cấp học Ban hành kèm theo Thông tư số 12/2011/TT-BGDĐT ngày 28/3/2011 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT và phải có đủ các điều kiện sau:

a) Điều kiện về điểm trung bình cả năm môn đăng ký là môn chuyên:

- Nếu đăng ký môn chuyên là Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí thì môn học trùng tên với môn chuyên phải đạt điểm trung bình cả năm lớp 9 từ 7,0 trở lên;

- Nếu đăng ký môn chuyên là môn tiếng Anh, Toán học, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Tin học thì môn học trùng tên với môn chuyên phải đạt điểm trung bình cả năm lớp 9 từ 8,0 trở lên. Nếu học sinh chưa hoàn thành môn Tin học ở cấp Trung học cơ sở thì môn chuyên này lấy điểm môn Toán thay thế.

- Nếu đăng ký thi vào các chuyên tiếng Nga, tiếng Pháp, tiếng Trung Quốc thì môn thay thế môn chuyên là môn Toán và môn Toán phải đạt điểm trung bình cả năm lớp 9 từ 7,0 trở lên.

b) Xếp loại cả năm học lớp 9: Hạnh kiểm và Học lực được xếp từ loại Khá trở lên.

c) Xếp loại tốt nghiệp Trung học cơ sở từ Khá trở lên.

### **5. Hồ sơ dự tuyển:**

- Hồ sơ dự tuyển thực hiện như hồ sơ tuyển sinh vào các trường THPT quy định trong văn bản này (*học bạ THCS dùng bản photo có công chứng*) Phiếu đăng ký dự thi có mẫu riêng.

- Học sinh dự thi được đăng ký tối đa 02 nguyện vọng xét tuyển vào 02 hệ chuyên (có môn chuyên không cùng trong một buổi thi)

- Phiếu đăng ký dự thi của học sinh phải ghi rõ nguyện vọng 1, nguyện vọng 2.

- Khi thu hồ sơ của thí sinh dự thi cần lưu ý: Thu phiếu đăng ký dự thi theo các hệ chuyên, mỗi hệ chuyên thành một tập phiếu riêng, đối với những học sinh đăng ký dự thi vào 2 hệ chuyên thì trong phiếu dự thi phải ghi đủ cả 2 nguyện vọng.

### **6. Tổ chức tuyển sinh.**

#### **6.1. Vòng 1: Sơ tuyển.**

- Học sinh đạt kết quả sơ tuyển là những học sinh có đủ hồ sơ hợp lệ, đảm bảo các điều kiện dự tuyển ( như đã nêu trong Mục 4. Điều kiện dự tuyển).

- *Điểm sơ tuyển gồm các tiêu chí được tính như sau:*

+ Tiêu chí 1. Điểm học lực các năm học ở cấp THCS: Mỗi năm học ở cấp THCS, thí sinh xếp loại học lực Khá được 01 điểm, học lực Giỏi được 02 điểm.

+ Tiêu chí 2. Điểm xếp loại tốt nghiệp THCS: Thí sinh xếp Khá được 01 điểm, loại Giỏi được 02 điểm.

+ Tiêu chí 3. Điểm kết quả dự thi học sinh giỏi, thi tài năng: Thí sinh đạt giải hoặc huy chương trong các kỳ thi, hội thi học sinh giỏi, văn nghệ, thể thao, viết thư quốc tế ở cấp THCS....từ cấp tỉnh trở lên tổ chức được tính điểm sơ tuyển như sau: Giải KK được 01 điểm, giải Ba được 02 điểm, giải Nhì được 03 điểm, giải Nhất được 04 điểm. Trường hợp thí sinh đạt nhiều giải (Huy chương) thì chỉ tính theo giải (Huy chương) cao nhất.

Điểm sơ tuyển là tổng điểm của các tiêu chí nói trên. Điểm sơ tuyển chỉ dùng trong trường hợp có nhiều học sinh có điểm xét tuyển bằng nhau, có điểm thi môn chuyên bằng nhau ở chỉ tiêu tuyển sinh cuối cùng.

#### **6.2. Vòng 2: Thi tuyển**

a) Môn thi: Toán, Ngữ văn, tiếng Anh và 01 môn chuyên.

- Môn chuyên đối với các chuyên: Toán, Vật lý, Hoá học, Sinh học, Ngữ văn, Địa lý, tiếng Anh là môn trùng với các tên môn chuyên.

- Môn chuyên đối với các chuyên: Tin học, tiếng Pháp, tiếng Nga, tiếng Trung Quốc là môn Toán.

*b) Thang điểm thi và hệ số điểm bài thi*

- Điểm bài thi tính theo thang điểm 10;

- Hệ số điểm bài thi: Điểm các bài thi không chuyên tính hệ số 1, điểm các bài thi môn chuyên tính hệ số 2.

*c) Thời gian làm bài thi*

- Các bài thi không chuyên: Môn Toán và môn Ngữ văn là 120 phút; môn tiếng Anh là 60 phút;

- Các bài thi chuyên: 150 phút.

- Bài thi môn chuyên tiếng Anh gồm 02 phần: Nghe hiểu và thi viết (tổng điểm bài thi môn chuyên tiếng Anh là 10 điểm, trong đó phần nghe hiểu là 01/10 điểm và phần thi viết là 9/10 điểm)

*d) Đề thi*

- Đề thi ra theo hình thức tự luận. Riêng môn tiếng Anh kết hợp 2 hình thức trắc nghiệm và tự luận.

- Đề thi các môn không chuyên được ra theo chuẩn kiến thức, kỹ năng môn học cấp THCS do Bộ GD&ĐT quy định (chủ yếu là chương trình lớp 9 THCS) đảm bảo sự phân hóa trình độ học sinh, phù hợp với thời gian quy định cho từng môn thi. Riêng môn Địa lý đề thi bao gồm phần địa lý tự nhiên đại cương và địa lý Việt Nam.

## **7. Điểm xét tuyển**

+ Điểm xét tuyển vào lớp chuyên là tổng số điểm các bài thi không chuyên và điểm bài thi môn chuyên tương ứng với lớp chuyên (đã tính hệ số);

+ Điểm xét tuyển vào lớp không chuyên là tổng số điểm các bài thi môn không chuyên và môn chuyên (điểm các bài thi đều tính hệ số 1). Trường hợp thi nhiều môn chuyên thì môn chuyên lấy điểm thi là môn chuyên có điểm cao nhất.

## **8. Nguyên tắc và điều kiện xét tuyển**

a) Chỉ xét tuyển đối với thí sinh đủ điều kiện dự tuyển, dự thi đủ các bài thi, không vi phạm Quy chế trong kỳ thi tuyển sinh và có đủ các điều kiện sau đây:

- Đối với lớp chuyên: Điểm bài thi môn chuyên phải đạt từ 6,0 trở lên; điểm bài thi các môn không chuyên phải đạt từ 3,0 trở lên.

- Đối với lớp không chuyên: Điểm các bài thi dùng để xét tuyển vào lớp không chuyên phải đạt từ 2,0 trở lên.

b) Xét tuyển từ điểm cao xuống thấp đến khi đủ chỉ tiêu được giao. Xét riêng cho từng khối lớp chuyên trước; sau đó xét tuyển các lớp không chuyên.

c) Trong trường hợp không tuyển hết những thí sinh có điểm xét tuyển ngang nhau thì tuyển chọn học sinh theo thứ tự sau đây:

- Có điểm thi môn chuyên cao hơn;
- Có điểm trung bình cả năm lớp 9 của môn chuyên cao hơn;
- Có điểm trung bình các môn học cuối năm học lớp 9 cao hơn;
- Có tổng điểm trung bình cả năm môn dự thi vào chuyên của các lớp đã học ở cấp THCS cao hơn.

## 9. Lịch thi.

### a) Lịch thi 03 môn chung

Ngày thi	Buổi	Môn thi	Thời gian làm bài	Giờ mở bì đề thi	Giờ phát đề thi	Giờ bắt đầu làm bài
05/6/2015	SÁNG	Ngữ văn	120 phút	7 giờ 30	7 giờ 35	7 giờ 40
	CHIỀU	Tiếng Anh	60 phút	14 giờ 00	14 giờ 05	14 giờ 10
06/6/2015	SÁNG	Toán	120 phút	7 giờ 30	7 giờ 35	7 giờ 40

### b) Lịch thi các môn chuyên:

Ngày thi	Buổi	Môn thi	Thời gian làm bài	Giờ mở bì đề thi	Giờ phát đề thi	Giờ bắt đầu làm bài
06/6/2015	CHIỀU	<i>-Môn chuyên:</i> Vật lý, Tin, Sinh học, Địa lý	150 phút	14 giờ 00	14 giờ 05	14 giờ 10
07/6/2015	SÁNG	<i>- Môn chuyên:</i> Toán, Ngữ văn, tiếng Anh, Hóa học.	150 phút	7 giờ 30	7 giờ 35	7 giờ 40
	CHIỀU	<i>-Môn chuyên:</i> Lịch sử, tiếng Pháp, tiếng Nga, tiếng Trung Quốc	150 phút	14 giờ 00	14 giờ 05	14 giờ 10

## 10. Hội đồng coi thi, Hội đồng chấm thi, Hội đồng phúc khảo, lịch làm việc của Hội đồng coi thi, chấm thi.

### 10.1. Hội đồng coi thi:

- Thành lập 01 Hội đồng coi thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT chuyên Hoàng Văn Thụ. Việc thành lập Hội đồng coi thi và công tác tổ chức coi thi tuyển sinh được vận dụng theo Quy chế thi tốt nghiệp trung học phổ thông (Ban hành kèm theo Văn bản hợp nhất số 11/VBHN-BGDĐT ngày 04/4/2014 của Bộ GD&ĐT).

- Lưu ý về việc phân công giám thị: Để đảm bảo sự chủ động trong việc phân công giám thị coi thi, đáp ứng các yêu cầu của Quy chế thi tốt nghiệp

THPT, Chủ tịch và Thư ký Hội đồng coi thi nên chuẩn bị trước các phương án phân công giám thị cho mỗi buổi thi.

### 10.2. Hội đồng chấm thi:

Thành lập 01 Hội đồng chấm thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT chuyên Hoàng Văn Thụ. Việc thành lập Hội đồng chấm thi và công tác tổ chức chấm thi được vận dụng theo Quy chế thi tốt nghiệp trung học phổ thông ( Ban hành kèm theo Văn bản hợp nhất số 11/VBHN-BGDĐT ngày 04/4/2014 của Bộ GD&ĐT).

### 10.3. Hội đồng phúc khảo:

Thành lập 01 Hội phúc khảo thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT chuyên Hoàng Văn Thụ. Việc thành lập Hội đồng phúc khảo và công tác tổ chức chấm phúc khảo được vận dụng theo Quy chế thi tốt nghiệp trung học phổ thông ( Ban hành kèm theo Văn bản hợp nhất số 11/VBHN-BGDĐT ngày 04/4/2014 của Bộ GD&ĐT).

Thời gian cuối cùng nhận đơn khiếu nại điểm số bài thi của thí sinh (*do trường THPT chuyên Hoàng Văn Thụ nhận từ thí sinh*) và danh sách phúc khảo (**mẫu M9**) nộp tại Phòng GDTrH, Sở GD&ĐT chậm nhất là 05 ngày kể từ ngày Sở thông báo điểm số bài thi. Đơn viết theo **mẫu M14**.

Khi nộp danh sách phúc khảo (*theo mẫu M8*) cần lưu ý *Cột phòng thi ghi theo thứ tự từ nhỏ đến lớn, trong mỗi phòng thi ghi SBD từ nhỏ đến lớn. những học sinh khiếu nại cả ba môn thì ghi ba dòng liên nhau, riêng cột (2) và (3) chỉ ghi một lần, các cột còn lại ghi đủ hai lần.*

## 11. Công tác chuẩn bị

Sở GD&ĐT giao cho Trường THPT chuyên Hoàng Văn Thụ:

- Lập kế hoạch tuyển sinh, ra thông báo tuyển sinh, hướng dẫn học sinh làm hồ sơ, tiếp nhận và hoàn thiện hồ sơ của học sinh dự thi, chịu trách nhiệm về tính chính xác của hồ sơ; xét tuyển vòng 1 đối với thí sinh đăng ký dự thi.
- Lập bảng ghi tên thí sinh dự thi theo phần mềm quản lý thi của trường.
- Lập bản đăng ký số lượng đề môn chung và môn chuyên (**mẫu M4**).
- Lập bảng tổng hợp thí sinh đăng ký dự thi vào các chuyên (**mẫu M5**)
- Chuẩn bị cơ sở vật chất phục vụ Hội đồng coi thi, chấm thi, phúc khảo.

## 12. Lịch làm việc của Hội đồng coi thi, Hội đồng chấm thi.

Thực hiện theo lịch chi tiết đính kèm.

## 13. Quản lý học sinh trúng tuyển:

Học sinh trúng tuyển được cấp Giấy chứng nhận vào lớp 10 THPT chuyên.

Trường THPT chuyên Hoàng Văn Thụ chỉ được phép gọi học sinh nhập học sau khi Danh sách học sinh trúng tuyển vào lớp 10 đã được Giám đốc Sở GD&ĐT phê duyệt.

## **II. TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 TRUNG HỌC PHỔ THÔNG.**

**1. Phương thức tuyển sinh:** Thực hiện theo hai phương thức thi tuyển và xét tuyển.

- Thi tuyển: Áp dụng đối với các đơn vị có số thí sinh đăng ký dự tuyển nhiều hơn kế hoạch được giao.

- Xét tuyển: Áp dụng đối với các đơn vị còn lại.

### **2. Đối tượng tuyển sinh, điều kiện dự tuyển, tuổi của học sinh:**

- Đối tượng tuyển sinh, điều kiện dự tuyển:

+ Học sinh đã tốt nghiệp Trung học cơ sở chương trình Giáo dục phổ thông hoặc chương trình Giáo dục thường xuyên.

+ Có hộ khẩu tại tỉnh Hòa Bình.

- Tuổi của học sinh: Thực hiện theo Điều 37, Điều lệ trường Trung học cơ sở, trường Trung học phổ thông và trường Phổ thông có nhiều cấp học Ban hành kèm theo Thông tư số 12/2011/TT-BGDĐT ngày 28/3/2011 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

### **3. Hồ sơ tuyển sinh:**

- Thực hiện theo quy định tại Điều 6, Chương III, Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18/4/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Quy chế tuyển sinh Trung học cơ sở và tuyển sinh Trung học phổ thông (trong văn bản này gọi tắt là Thông tư 11)

- Một số lưu ý về hồ sơ tuyển sinh:

+ Túi đựng hồ sơ và phiếu đăng ký dự thi vào lớp 10 THPT theo mẫu của Sở GD&ĐT phát hành. Túi hồ sơ gồm 03 phiếu dự thi. Phiếu số 1 lưu tại trường. Phiếu số 2 trả lại cho học sinh sau khi đã nhận đầy đủ hồ sơ. Phiếu số 3 nộp về Phòng GDTrH sau khi Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh đã thực hiện đầy đủ yêu cầu trong phiếu tuyển sinh. Học sinh nộp hồ sơ tại trường THPT đăng ký dự thi.

+ Hội đồng tuyển sinh của các trường phải kiểm tra kỹ hồ sơ của học sinh trước khi thu nhận. Hồ sơ của học sinh phải đảm bảo đầy đủ và hợp lệ. Đặc biệt, học sinh phải nộp đủ các giấy tờ liên quan đến chế độ cộng điểm ưu tiên, khuyến khích từ trước kỳ thi mới có giá trị được cộng thêm điểm. Các giấy tờ liên quan đến chế độ cộng điểm ưu tiên, khuyến khích nộp sau kỳ thi đều không có giá trị.

+ Hội đồng tuyển sinh của các trường không được nhận hồ sơ của học sinh thiếu tuổi. Những trường hợp đặc biệt cần phải báo cáo và được sự đồng ý của Sở GD&ĐT.

**Chú ý:** Những học sinh dự thi vào trường Phổ thông dân tộc nội trú THPT tỉnh có nguyện vọng đăng ký xét tuyển vào một trường THPT khác thì phải nộp đầy đủ hồ sơ vào trường đó và ghi rõ trong phiếu dự thi, tại Mục 2. Đăng ký xét tuyển sau khi chuyển kết quả thi về từ HĐ thi DTNT tỉnh.

### **4. Điều kiện tuyển thẳng**

- Thực hiện theo Khoản 1, Điều 7, Chương III, Thông tư 11.



**- Chú ý:**

+ Học sinh các trường Phổ thông dân tộc nội trú THCS đã tốt nghiệp THCS năm học 2014-2015 chỉ được tuyển thẳng vào các trường THPT trong cùng huyện. Các trường hợp đặc biệt phải được sự đồng ý của Sở GD&ĐT.

+ Học sinh các trường Phổ thông dân tộc nội trú THCS vẫn phải dự thi nếu có nguyện vọng muốn vào học ở trường Phổ thông dân tộc nội trú THPT tỉnh, trường THPT chuyên Hoàng Văn Thụ.

**5. Chế độ ưu tiên, khuyến khích.**

*5.1. Đối tượng được cộng điểm ưu tiên*

a) Nhóm đối tượng 1: Cộng 3,0 điểm cho học sinh thuộc một trong các đối tượng sau:

- Con liệt sĩ;
- Con thương binh mất sức lao động 81% trở lên;
- Con bệnh binh mất sức lao động 81% trở lên;
- Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động 81% trở lên”.

b) Nhóm đối tượng 2: Cộng 2,0 điểm cho học sinh thuộc một trong các đối tượng sau:

- Con của Anh hùng lực lượng vũ trang, con của Anh hùng lao động.
- Con thương binh mất sức lao động dưới 81%;
- Con bệnh binh mất sức lao động dưới 81%;
- Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động dưới 81%”.

c) Nhóm đối tượng 3: Cộng 1,0 điểm cho học sinh thuộc một trong các đối tượng sau:

- Người có cha hoặc mẹ là người dân tộc thiểu số;
- Người dân tộc thiểu số;
- Người học đang sinh sống, học tập tại các xã thuộc vùng đặc biệt khó khăn của tỉnh Hòa Bình theo quy định hiện hành.

*5.2. Đối tượng được cộng điểm khuyến khích*

a) Đạt giải cá nhân trong kỳ thi học sinh giỏi các bộ môn văn hoá:

- Giải Nhất cấp tỉnh: cộng 2,0 điểm;
- Giải Nhì cấp tỉnh: cộng 1,5 điểm;
- Giải Ba cấp tỉnh: cộng 1,0 điểm;

b) Đạt giải cá nhân hoặc đồng đội do ngành giáo dục và đào tạo phối hợp với các ngành từ cấp tỉnh trở lên tổ chức ở cấp trung học cơ sở trong các kỳ thi văn nghệ; thể dục thể thao; hội thao giáo dục quốc phòng; thi vẽ; thi viết thư quốc tế; thi giải toán trên máy tính cầm tay; thi giải toán qua Internet; thi Olympic tiếng Anh trên Internet; thi thí nghiệm thực hành một trong các bộ môn Vật lí, Hoá học, Sinh học; thi nghiên cứu khoa học, kỹ thuật; thi vận dụng kiến thức giải quyết tình huống thực tiễn:

- Giải cá nhân:

+ Đạt giải Quốc gia hoặc giải Nhất cấp tỉnh hoặc Huy chương Vàng: cộng 2,0 điểm;

+ Đạt giải Nhì cấp tỉnh hoặc Huy chương Bạc: cộng 1,5 điểm;

+ Đạt giải Ba cấp tỉnh hoặc Huy chương Đồng: cộng 1,0 điểm;

- Giải đồng đội (Hội thao giáo dục quốc phòng, bóng đá, bóng chuyền, bóng bàn, cầu lông, cầu mây, điền kinh, tốp ca, song ca...):

+ Chỉ cộng điểm đối với giải Quốc gia;

+ Số lượng cầu thủ, vận động viên, diễn viên của giải đồng đội từ 02 đến 22 người theo quy định cụ thể của ban tổ chức từng giải;

c) Học sinh được cấp chứng nhận nghề phổ thông trong kỳ thi do Sở GD&ĐT tổ chức ở cấp Trung học cơ sở:

- Loại Giỏi: cộng 1,5 điểm;

+ Loại Khá: cộng 1,0 điểm;

+ Loại Trung bình: cộng 0,5 điểm.

*5.3. Mức điểm khuyến khích được cộng cho các cá nhân trong giải đồng đội được thực hiện như đối với giải cá nhân quy định tại điểm b trong Mục 5.2.*

*5.4. Những học sinh đoạt nhiều giải khác nhau trong các cuộc thi chỉ được hưởng một mức cộng điểm của loại giải cao nhất.*

## **6. Đối với các trường áp dụng phương thức thi tuyển**

*6.1. Môn thi, thời gian làm bài thi, điểm bài thi, hệ số điểm bài thi, điểm cộng thêm, điểm thi tuyển và điểm xét tuyển.*

a) Môn thi: Thi viết ba môn Toán, Ngữ văn và tiếng Anh.

b) Thời gian làm bài thi:

- Môn Toán, Ngữ văn: 120 phút/môn thi;

- Môn tiếng Anh: 60 phút;

c) Điểm bài thi, hệ số điểm bài thi:

- Điểm bài thi là tổng điểm thành phần của từng câu hỏi trong đề thi, điểm bài thi được cho theo thang điểm từ điểm 0 đến điểm 10, điểm lẻ đến 0,25;

- Hệ số điểm bài thi:
- + Hệ số 2: môn Toán, môn Ngữ văn.
- + Hệ số 1: môn tiếng Anh.

d) Điểm cộng thêm cho đối tượng được hưởng chế độ ưu tiên, khuyến khích (được quy định tại Mục 5) tối đa không quá 5,0 điểm.

đ) Điểm thi tuyển: là tổng điểm ba bài thi đã tính theo hệ số và điểm cộng thêm cho đối tượng ưu tiên, khuyến khích. Thí sinh trúng tuyển phải không có bài thi nào bị điểm 0.

e) Nguyên tắc xét tuyển: Căn cứ vào chỉ tiêu được giao và điểm thi tuyển, tiến hành xét tuyển từ cao đến thấp cho đủ chỉ tiêu. Trường hợp chưa tuyển hết chỉ tiêu mà còn nhiều học sinh có điểm thi tuyển bằng nhau thì xét theo thứ tự ưu tiên sau:

- Tổng điểm trung bình cả năm các môn học đánh giá bằng cho điểm ở năm lớp 9 cao hơn.
- Tổng điểm trung bình cả năm lớp 9 của môn Toán và môn Ngữ văn cao hơn.

## 6.2. Lịch thi vào các trường THPT

Ngày thi	Buổi	Môn thi	Thời gian làm bài	Giờ mở bì đề thi	Giờ phát đề thi	Giờ bắt đầu làm bài
23/6/2015	SÁNG	Ngữ văn	120 phút	7 giờ 30	7 giờ 35	7 giờ 40
	CHIỀU	Tiếng Anh	60 phút	14 giờ 00	14 giờ 05	14 giờ 10
24/6/2014	SÁNG	Toán	120 phút	7 giờ 30	7 giờ 35	7 giờ 40

6.3. Hội đồng coi thi, hội đồng chấm thi, hội đồng phúc khảo, hội đồng tuyển sinh, việc quản lý học sinh trúng tuyển và việc sắp xếp học sinh vào học các ban trong trường THPT.

a) Hội đồng coi thi.

- Các trường THPT tổ chức tuyển sinh theo hình thức thi tuyển sẽ được Giám đốc Sở GD&ĐT ra Quyết định thành lập Hội đồng coi thi. Việc thành lập Hội đồng coi thi và công tác tổ chức coi thi tuyển sinh được vận dụng theo Quy chế thi tốt nghiệp trung học phổ thông (Ban hành kèm theo Văn bản hợp nhất số 11/VBHN-BGDĐT ngày 04/4/2014 của Bộ GD&ĐT).

- Lưu ý về việc phân công giám thị trong quá trình coi thi: Để đảm bảo sự chủ động trong việc phân công giám thị coi thi đáp ứng các yêu cầu của Quy chế thi tốt nghiệp THPT, Chủ tịch và Thư ký các Hội đồng coi thi nên chuẩn bị trước các phương án phân công Giám thị cho mỗi buổi thi.

**\* Chú ý: Ngày 22/6/2015 các Hội đồng coi thi nhận đề tại Hội đồng đề (Nhà nghỉ Hòa Bình)**

b) Hội đồng chấm thi.

- Toàn tỉnh thành lập 01 Hội đồng chấm thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT và trường PT DTNT THPT tỉnh (đặt tại trường PT DTNT tỉnh). Việc thành lập Hội đồng chấm thi và công tác tổ chức chấm thi được vận dụng theo Quy chế thi

tốt nghiệp trung học phổ thông (Ban hành kèm theo Văn bản hợp nhất số 11/VBHN-BGDĐT ngày 04/4/2014 của Bộ GD&ĐT).

- Việc giới thiệu giáo viên làm nhiệm vụ chấm thi vào lớp 10 THPT và trường PT DTNT THPT tỉnh thực hiện theo quy định sau:

+ Trường THPT chuyên Hoàng Văn Thụ, trường PT DTNT tỉnh và các trường THPT thuộc khu vực thành phố Hoà Bình lập danh sách giới thiệu hết số giáo viên Văn, Toán, tiếng Anh (trường hợp có lý do đặc biệt phải báo cáo về Phòng GDTrH - Sở GD&ĐT). Các trường THPT còn lại giới thiệu 02 giáo viên cho mỗi môn Văn, Toán, tiếng Anh.

+ Danh sách giới thiệu giáo viên làm nhiệm vụ chấm thi gửi về Phòng GDTrH, Sở GD&ĐT ( Danh sách lập theo **mẫu M7** - các giáo viên trong danh sách không có con, em ruột, em vợ hoặc em chồng thi vào lớp 10 năm học 2015-2016).

#### c) Hội đồng phúc khảo.

- Toàn tỉnh thành lập 01 Hội đồng phúc khảo bài thi vào lớp 10 THPT và trường PT DTNT tỉnh. Việc thành lập Hội đồng phúc khảo và công tác tổ chức phúc khảo được vận dụng theo Quy chế thi tốt nghiệp trung học phổ thông (Ban hành kèm theo Văn bản hợp nhất số 11/VBHN-BGDĐT ngày 04/4/2014 của Bộ GD&ĐT).

- Thời gian cuối cùng nhận đơn khiếu nại điểm số bài thi của thí sinh (*do các Hội đồng tuyển sinh nhận từ thí sinh*) và danh sách phúc khảo (**mẫu M9**) (nơi nhận Phòng GDTrH, Sở GD&ĐT) chậm nhất là 05 ngày kể từ ngày Sở thông báo điểm số bài thi. Đơn viết theo **mẫu M14**.

- Các Hội đồng tuyển sinh nộp danh sách phúc khảo (**mẫu M9**) cần lưu ý *Cột phòng thi ghi theo thứ tự từ nhỏ đến lớn, trong mỗi phòng thi ghi SBD từ nhỏ đến lớn. những học sinh khiếu nại cả hai hoặc ba môn thì ghi hai hoặc ba dòng liền nhau, riêng cột (2) và (3) chỉ ghi một lần, các cột còn lại ghi đủ hai hoặc ba lần.*

#### d) Hội đồng tuyển sinh.

- Giám đốc Sở GD&ĐT ra Quyết định thành lập Hội đồng tuyển sinh của từng trường THPT. Thành phần của Hội đồng tuyển sinh theo quy định tại Điều 8, chương III, Thông tư 11. Các đơn vị nộp tờ trình giới thiệu nhân sự Hội đồng tuyển sinh của đơn vị mình về Sở GD&ĐT ( Phòng GDTrH).

- Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng tuyển sinh:

+ Kiểm tra hồ sơ tuyển sinh;

+ Căn cứ chỉ tiêu được giao và điểm xét tuyển, điểm thi tuyển, lấy từ điểm cao xuống cho đến đủ chỉ tiêu;

+ Lập biên bản và danh sách học sinh trúng tuyển. Biên bản, danh sách học sinh trúng tuyển phải có đủ họ tên, chữ ký của tất cả thành viên và Chủ tịch hội đồng;

+ Được sử dụng con dấu của nhà trường vào các văn bản của Hội đồng.

- Ngoài nhiệm vụ, quyền hạn được quy định trên, Hội đồng tuyển sinh còn có nhiệm vụ tiếp nhận hồ sơ và kết quả điểm thi của học sinh thi vào trường PT DTNT THPT tỉnh nhưng có đăng ký dự tuyển tại trường để tham gia xét tuyển.

- Các Hội đồng tuyển sinh căn cứ vào điểm thi tuyển và chỉ tiêu được giao thực hiện việc xét học sinh trúng tuyển (theo đúng quy định tại Điểm e, Mục 6.1. Môn thi, thời gian làm bài thi, điểm bài thi, hệ số điểm bài thi, điểm cộng thêm, điểm thi tuyển và điểm xét tuyển trong hướng dẫn này) và làm tờ trình điểm chuẩn tuyển sinh (theo **mẫu M8**) để Lãnh đạo Sở phê duyệt. Sau khi có sự phê duyệt của Lãnh đạo Sở, Phòng GDTrH sẽ in danh sách học sinh trúng tuyển (theo mẫu thống nhất) và chuyển cho Hội đồng tuyển sinh kiểm tra.

- Hiệu trưởng các trường THPT chịu trách nhiệm trực tiếp trong việc xét học sinh trúng tuyển vào trường mình.

- Toàn tỉnh sử dụng thống nhất một chương trình quản lý thi tuyển sinh lớp 10 THPT trên máy vi tính. Các đơn vị tiến hành nhập dữ liệu thí sinh dự thi theo phần mềm đã được cung cấp. Các đơn vị liên hệ trực tiếp với Phòng GDTrH để được cài đặt và hướng dẫn sử dụng.

đ) Quản lý học sinh trúng tuyển:

- Quản lý học sinh trúng tuyển theo hình thức cấp Giấy chứng nhận vào lớp 10 THPT.

- Các trường THPT chỉ được phép gọi học sinh nhập học sau khi Danh sách học sinh trúng tuyển vào lớp 10 đã được Sở Giáo dục & Đào tạo phê duyệt.

e) Các ban và sắp xếp học sinh vào các ban:

- Hiệu trưởng các trường THPT lập phương án phân ban; phương án phân ban phải xác định rõ các ban và số lớp của từng ban (Ban Khoa học tự nhiên, ban Khoa học xã hội và Nhân văn, ban Cơ bản).

- Việc sắp xếp học sinh vào các ban của trường THPT phải căn cứ vào phương án phân ban đã được phê duyệt, kết quả tuyển sinh và nguyện vọng, năng lực của học sinh trúng tuyển.

- Sở GD&ĐT duyệt phương án phân ban cho từng trường THPT sau khi nhà trường thông báo kết quả tuyển sinh. Thời gian duyệt phương án phân ban cho các trường THPT theo lịch chi tiết đính kèm.

6.4. Lịch làm việc của Hội đồng coi thi, Hội đồng chấm thi, duyệt kết quả trúng tuyển (Thực hiện theo lịch chi tiết đính kèm)

## **7. Đối với các trường áp dụng phương thức xét tuyển**

Điểm xét tuyển được quy định như sau:

7.1. Điểm tính theo kết quả rèn luyện và học tập mỗi năm học của học sinh Trung học cơ sở được tính như sau:

a) Hạnh kiểm Tốt, học lực Giỏi: 10 điểm;

- b) Hạnh kiểm Khá, học lực Giỏi hoặc hạnh kiểm Tốt, học lực Khá: 9 điểm;
- c) Hạnh kiểm Khá, học lực Khá: 8 điểm;
- d) Hạnh kiểm Trung bình, học lực Giỏi hoặc hạnh kiểm Tốt, học lực Trung bình: 7 điểm;
- e) Hạnh kiểm Khá, học lực Trung bình hoặc hạnh kiểm Trung bình, học lực Khá: 6 điểm;
- g) Các trường hợp còn lại: 5 điểm.

7.2. Điểm cộng thêm cho đối tượng được hưởng chế độ ưu tiên, khuyến khích (được quy định tại Mục 5) tối đa không quá 4 điểm.

7.3. Điểm xét tuyển là tổng số điểm của:

- a) Điểm tính theo kết quả rèn luyện và học tập của 4 năm học ở Trung học cơ sở;
- b) Điểm cộng thêm cho đối tượng ưu tiên, khuyến khích.

7.4. Nếu nhiều người học có điểm bằng nhau thì lấy tổng điểm trung bình cả năm học lớp 9 của tất cả các môn có tính điểm trung bình để xếp từ cao xuống thấp; nếu vẫn có trường hợp bằng điểm nhau thì phân biệt bằng tổng điểm trung bình cả năm của môn Toán và môn Ngữ văn của năm học lớp 9.

### **III. TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 TRƯỜNG PHỔ THÔNG DTNT THPT TỈNH**

**1. Chỉ tiêu tuyển sinh:** 50% tổng chỉ tiêu cho các lớp hệ phổ thông và 50% tổng chỉ tiêu cho các lớp chất lượng cao Ngữ văn, Toán, tiếng Anh.

#### **2. Đối tượng tuyển sinh, điều kiện dự tuyển.**

a) Thi vào lớp hệ phổ thông:

- Đối tượng tuyển sinh: Thanh niên, thiếu niên là con em các dân tộc thiểu số có hộ khẩu tại các xã khó khăn của tỉnh Hòa Bình theo Quyết định số 1049/QĐ-TTg ngày 26/6/2014 của Thủ tướng Chính phủ về Ban hành danh mục các đơn vị hành chính thuộc vùng khó khăn (Thay thế Quyết định số 30/2007/QĐ-TTg ngày 05/3/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành danh mục các đơn vị hành chính thuộc vùng khó khăn) và các văn bản quy định hiện hành.

- Điều kiện dự tuyển:

- + Tốt nghiệp THCS năm học 2014-2015 tại tỉnh Hoà Bình;
- + Xếp loại cả năm học lớp 9: Hạnh kiểm đạt từ loại Khá trở lên, học lực từ Trung bình trở lên.

b) Thi vào các lớp chất lượng cao:

- Đối tượng tuyển sinh:

- + Thanh niên, thiếu niên là con em các dân tộc thiểu số có hộ khẩu tại các xã khó khăn của tỉnh Hòa Bình theo Quyết định số 1049/QĐ-TTg ngày

26/6/2014 của Thủ tướng Chính phủ về Ban hành danh mục các đơn vị hành chính thuộc vùng khó khăn (Thay thế Quyết định số 30/2007/QĐ-TTg ngày 05/3/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành danh mục các đơn vị hành chính thuộc vùng khó khăn) và các văn bản quy định hiện hành.

+ Tuyển không quá 15% trong tổng chỉ tiêu số học sinh được UBND tỉnh giao cho trường Phổ thông dân tộc nội trú THPT tỉnh năm học 2014-2015 là những học sinh dân tộc thiểu số có hộ khẩu tại các vùng khác trên địa bàn tỉnh Hòa Bình;

+ Tuyển không quá 5% trong tổng chỉ tiêu số học sinh được UBND tỉnh giao cho trường Phổ thông dân tộc nội trú THPT tỉnh năm học 2015-2016 là con em dân tộc Kinh định cư lâu dài ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn của tỉnh Hòa Bình theo quy định hiện hành.

- Điều kiện dự tuyển:

+ Tốt nghiệp THCS năm học 2014-2015 tại tỉnh Hòa Bình;

+ Xếp loại cả năm học lớp 9: Học lực và hạnh kiểm được xếp từ loại Khá trở lên.

+ Có điểm tổng kết cả năm lớp 9 môn Toán đối với học sinh thi vào lớp chất lượng cao Toán, môn Ngữ văn đối với lớp chất lượng cao Văn, môn tiếng Anh đối với lớp chất lượng cao tiếng Anh từ 6,5 trở lên.

### **3. Hồ sơ tuyển sinh, đăng ký xét tuyển:**

a) Hồ sơ tuyển sinh: Thực hiện như hồ sơ tuyển sinh vào các trường THPT quy định trong văn bản này (*học bạ THCS dùng bản photo có công chứng*) và phải có thêm các giấy tờ sau:

- Đơn xin học có xác nhận của UBND xã, phường, thị trấn (sau đây gọi là UBND cấp xã)

- Lý lịch do UBND cấp xã xác nhận

- Phiếu khám sức khỏe do bệnh viện cấp huyện trở lên cấp.

b) Đăng ký xét tuyển: Học sinh dự thi được đăng ký tối đa 03 nguyện vọng:

+ Nguyện vọng 1: Đăng ký xét tuyển vào lớp chất lượng cao (có thể đăng ký dự thi vào 02 lớp chất lượng cao không cùng lịch thi)

+ Nguyện vọng 2: Đăng ký xét tuyển vào hệ phổ thông (nếu là học sinh có hộ khẩu tại các xã khó khăn của tỉnh Hòa Bình theo Quyết định số 1049/QĐ-TTg ngày 26/6/2014 của Thủ tướng Chính phủ về Ban hành danh mục các đơn vị hành chính thuộc vùng khó khăn)

+ Nguyện vọng 3: Đăng ký xét tuyển vào một trường THPT khác trong tỉnh. (Học sinh không đỗ vào trường PT Dân tộc nội trú THPT tỉnh sẽ lấy kết quả thi để tham gia xét tuyển vào các trường THPT đã đăng ký nguyện vọng)

\* *Khi thu hồ sơ của thí sinh dự thi cần lưu ý:*

+ Lập riêng bảng ghi tên học sinh đăng ký dự thi vào hệ phổ thông và các lớp chất lượng cao.

+ Những học sinh đăng ký dự thi vào 2 lớp chất lượng cao thì trong phiếu dự thi phải ghi đủ cả 2 môn thi tương ứng vào mục nguyện vọng 1.

#### **4. Môn thi, hệ số điểm bài thi, điểm cộng thêm và điểm xét tuyển:**

a) Môn thi:

- Học sinh cả hai hệ phổ thông và chất lượng cao đều thi chung đề, cùng lịch thi 03 môn chung Toán, Ngữ văn, tiếng Anh với các trường THPT.

- Học sinh thi vào các lớp chất lượng cao thi thêm môn chất lượng cao Toán, Ngữ văn, tiếng Anh. Thời gian làm bài của các môn chất lượng cao là 150 phút.

b) Hệ số điểm bài thi, điểm cộng thêm và điểm xét tuyển:

- Đối với các lớp hệ phổ thông: Việc tính hệ số điểm bài thi, điểm cộng thêm, điểm xét tuyển áp dụng như đối với học sinh thi vào các trường THPT.

- Đối với các lớp chất lượng cao:

+ Điểm môn chất lượng cao tính hệ số 2, các môn còn lại tính hệ số 1.

+ Điểm xét tuyển: Điểm xét tuyển vào lớp chất lượng cao là tổng điểm các bài thi 03 môn chung và môn chất lượng cao (đã tính hệ số).

+ Nguyên tắc xét tuyển: Học sinh thi vào các lớp chất lượng cao được xét trúng tuyển từ môn 1 đến môn 2; trường hợp học sinh trúng tuyển ở cả 2 môn thì xét vào học ở môn 1; trường hợp không trúng tuyển ở môn 1 thì xét đến môn 2. Các trường hợp khác phải được sự đồng ý của Sở GD&ĐT.

#### **5. Lịch thi:**

a) Lịch thi 03 môn chung

Ngày thi	Buổi	Môn thi	Thời gian làm bài	Giờ mở bì đề thi	Giờ phát đề thi	Giờ bắt đầu làm bài
23/6/2015	SÁNG	Ngữ văn	120 phút	7 giờ 30	7 giờ 35	7 giờ 40
	CHIỀU	Tiếng Anh	60 phút	14 giờ 00	14 giờ 05	14 giờ 10
24/6/2015	SÁNG	Toán	120 phút	7 giờ 30	7 giờ 35	7 giờ 40

b) Lịch thi môn chất lượng cao

Ngày thi	Buổi	Môn thi	Thời gian làm bài	Giờ mở bì đề thi	Giờ phát đề thi	Giờ bắt đầu làm bài
25/6/2014	SÁNG	Toán Ngữ văn	150 phút	7 giờ 30	7 giờ 35	7 giờ 40
	CHIỀU	Tiếng Anh	150 phút	14 giờ 00	14 giờ 05	14 giờ 10



**6. Hội đồng coi thi, Hội đồng chấm thi, Hội đồng phúc khảo, lịch làm việc của Hội đồng coi thi, chấm thi, phúc khảo, lịch duyệt kết quả trúng tuyển:**

- Thực hiện theo Mục 6.3 và lịch chi tiết đính kèm.

- *Lưu ý:* Sở GD&ĐT sẽ chuyển điểm thi về các trường THPT nơi học sinh đăng ký nguyện vọng 3 cho những học sinh không trúng tuyển vào trường PDTNT THPT tỉnh cùng với kết quả thi vào các trường THPT nơi học sinh đăng ký dự thi để đảm bảo quyền lợi cho học sinh.

**7. Công tác chuẩn bị:**

Sở GD&ĐT giao cho trường PT DTNT THPT tỉnh thực hiện các nội dung công việc sau:

- Lập kế hoạch tuyển sinh, ra thông báo tuyển sinh, hướng dẫn học sinh làm hồ sơ, tiếp nhận và hoàn thiện hồ sơ của học sinh dự thi, chịu trách nhiệm về tính chính xác của hồ sơ.

- Lập bảng ghi tên thí sinh dự thi theo phần mềm quản lý thi của trường.

- Lập bản đăng ký số lượng đề cho môn chung và môn chất lượng cao (**mẫu M3**).

- Lập danh sách thí sinh đăng ký xét tuyển vào các trường THPT (nguyện vọng 3) theo từng đơn vị trường và nộp về Sở GD&ĐT (Phòng GDTrH) cùng với đăng ký đề thi.

- Chuẩn bị cơ sở vật chất phục vụ Hội đồng chấm thi, Hội đồng phúc khảo kỳ thi vào lớp 10 THPT và lớp 10 PT DTNT THPT tỉnh.

**C. CÔNG TÁC CHUẨN BỊ VÀ MỘT SỐ ĐIỂM CẦN CHÚ Ý TRONG CÔNG TÁC TUYỂN SINH.**

1. Các trường THPT, trường PT DTNT THPT tỉnh và trường THPT chuyên Hoàng Văn Thụ nhận túi hồ sơ và phiếu đăng ký dự thi tại Phòng GDTrH, Sở GD&ĐT.

2. Các trường THPT nộp phiếu đăng ký dự thi (*bản lưu tại Sở GD&ĐT*) và file dữ liệu thí sinh dự thi về Phòng GDTrH, Sở GD&ĐT. Đơn vị nào không nộp đúng hạn hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc không có bảng ghi tên thí sinh dự thi theo phòng thi.

3. Các đơn vị nhận bảng ghi tên dự thi tại Phòng GDTrH. Hiệu trưởng các trường có trách nhiệm tổ chức kiểm tra toàn bộ thông tin ghi trong bảng ghi tên dự thi. Nếu thấy sai sót, cán bộ phụ trách hồ sơ liên hệ với Phòng GDTrH để sửa chữa. Các đơn vị không tự sửa chữa, không tự ý in lại bảng ghi tên dự thi. Trong quá trình coi thi nếu phát hiện các trường hợp sai sót trong bảng ghi tên dự thi, các Hội đồng coi thi cần lập danh sách đề nghị sửa chữa gửi về Hội đồng chấm thi (theo **mẫu M10**).

Hội đồng tuyển sinh của các trường phải niêm yết công khai chế độ ưu tiên, khuyến khích để toàn thể thí sinh dự thi được biết và hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc tính điểm cộng thêm tại Mục 5 trong hướng dẫn này.

4. Thời hạn đăng ký số lượng đề thi:

- Chậm nhất 07 ngày trước ngày thi các trường THPT nộp bản đăng ký số lượng đề thi về Phòng GDTrH, Sở GD&ĐT (theo **mẫu M2**).

- Trường THPT chuyên Hoàng Văn Thụ nộp bản đăng ký số lượng đề thi về Phòng GDTrH, Sở GD&ĐT (theo **mẫu M4**) về Phòng GDTrH, Sở GD&ĐT (Gửi file mềm theo địa chỉ: **nguyenanhtuan1104@gmail.com**)

- Trường PT DTNT THPT tỉnh nộp bản đăng ký số lượng đề thi (theo **mẫu M3**) và danh sách thí sinh đăng ký xét tuyển vào các trường THPT (nguyên vọng 3) theo từng đơn vị trường về Phòng GDTrH, Sở GD&ĐT (danh sách thí sinh đăng ký xét tuyển vào các trường THPT được gửi cả file mềm theo địa chỉ: **nguyenanhtuan1104@gmail.com**)

5. Các Phòng Giáo dục và Đào tạo có trách nhiệm chuẩn bị nhân sự (là giáo viên Tiểu học, THCS không có con, em ruột vợ hoặc chồng, người được giám hộ hoặc được đỡ đầu dự thi tại Hội đồng coi thi tuyển sinh THPT được dự kiến cử đến) cho các Hội đồng coi thi tuyển sinh THPT trên địa bàn.

6. Hiệu trưởng các trường THPT tổ chức tuyển sinh theo hình thức thi tuyển liên hệ với các Phòng Giáo dục và Đào tạo để điều động giáo viên làm công tác coi thi. Đảm bảo phải tỷ lệ 2,5 giám thị/phòng thi (Sở GD&ĐT điều động 01 giáo viên THPT/phòng thi, số Giám thị còn lại là giáo viên do các Phòng GD&ĐT điều động).

7. Các trường THPT tổ chức tuyển sinh theo hình thức thi tuyển lập danh sách giới thiệu nhân sự tham gia Hội đồng coi thi (theo **Mẫu M6a**) đảm bảo quy định sau:

- Ghi rõ các chức danh: Chủ tịch Hội đồng coi thi, Thư ký làm nhiệm vụ thi ở đơn vị khác; Phó Chủ tịch Hội đồng sở tại, Thư ký sở tại.

- Số lượng Giám thị đi coi thi: các đơn vị giới thiệu số giáo viên đi coi thi tại đơn vị khác bằng đúng số phòng thi tuyển sinh của trường mình (ví dụ: Trường THPT 19-5 có 18 phòng thi thì giới thiệu 18 GV của trường đi làm nhiệm vụ coi thi tại đơn vị khác).

8. Các trường THPT tổ chức tuyển sinh theo phương thức xét tuyển lập danh sách giới thiệu 05 giáo viên tham gia coi thi tại các đơn vị khác (theo **Mẫu M6b**).

9. Tiêu chuẩn, điều kiện đối với những người tham gia Hội đồng ra đề thi, Hội đồng coi thi, Hội đồng chấm thi, Hội đồng phúc khảo của kỳ thi thực hiện theo quy định tại Quy chế thi tốt nghiệp trung học phổ thông (Ban hành kèm theo Văn bản hợp nhất số 11/VBHN-BGDĐT ngày 04/4/2014 của Bộ GD&ĐT).

10. Học sinh dự thi tuyển sinh vào lớp 10 phải có thẻ dự thi do trường THCS cấp.

11. Thu bài thi: Mỗi phòng thi được xếp thành một tập, các bài thi được lồng vào nhau theo thứ tự số báo danh từ nhỏ đến lớn ( số báo danh nhỏ ở ngoài, số báo danh lớn ở trong). Các Hội đồng thi thống nhất sử dụng bút bi để để Giám thị sử dụng trong quá trình làm thi.

12. Ấn phẩm phục vụ thi tuyển sinh: Thực hiện thống nhất theo mẫu quy định của Sở GD&ĐT. Các đơn vị đặt ấn phẩm thi tại Văn phòng Sở GD&ĐT ( Yêu cầu có đủ các túi số 1, túi số 2, túi số 3 theo quy định tại Khoản 7, Điều 22 của Quy chế thi tốt nghiệp trung học phổ thông (Ban hành kèm theo Văn bản hợp nhất số 11/VBHN-BGDĐT ngày 04/4/2014 của Bộ GD&ĐT).

13. Kinh phí: Thực hiện theo hướng dẫn hiện hành của Sở GD&ĐT.

#### **D. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO.**

- Cuối mỗi buổi thi, các Hội đồng coi thi phải báo cáo bằng Email về bộ phận trực thi của Sở GD&ĐT (Phòng GDTrH) về số thí sinh vắng mặt (lý do), số thí sinh đến muộn, số lượng đề thi, việc giám thị, thí sinh vi phạm quy chế thi (nếu có) theo **mẫu M12**

- Ngoài chế độ báo cáo thường xuyên trong các buổi thi, kết thúc đợt thi Chủ tịch Hội đồng coi thi lập danh sách thí sinh bỏ thi (**mẫu M13**) và nộp về Hội đồng chấm thi (nộp cùng với bài thi).

- Nếu có tình hình đặc biệt trong các buổi thi, Chủ tịch Hội đồng coi thi phải báo cáo ngay về bộ phận trực thi của Sở GD&ĐT.

**\*Email : [nguyenanhtuan1104@gmail.com](mailto:nguyenanhtuan1104@gmail.com)**

**\* Số điện thoại trực thi của Sở GD&ĐT:**

- Phòng GDTrH: 3.854.049; 3.888.194.

- Trưởng Phòng GDTrH: Phùng Văn Thụ - DD: 0914.375.689.

- Cán bộ phụ trách Tin học: Nguyễn Anh Tuấn – DD: 0983.721.104

**\* Lưu ý: Tất cả các công việc trong công tác tuyển sinh được thực hiện theo lịch chi tiết đính kèm. Các đơn vị phải đảm bảo hoàn thành các công việc theo đúng lịch quy định.**

Nhận được văn bản này, Sở Giáo dục và Đào tạo yêu cầu các Phòng Giáo dục và Đào tạo, các trường THPT, trường PT DTNT THPT tỉnh nghiên cứu và tổ chức thực hiện nghiêm túc. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc cần báo cáo kịp thời để Sở Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo giải quyết. /

#### **Nơi nhận :**

- Bộ GD&ĐT;
- UBND tỉnh;
- Giám đốc, các PGĐ Sở;
- Các phòng CN, CM, NV Sở
- Các trường THPT, PT DTNT tỉnh;
- Các phòng GD&ĐT ;
- Website ngành;
- Lưu VP, TrH.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Đặng Quang Ngân**

